

DANH SÁCH**Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030***(Kèm Quyết định số 803/QĐ-BDTTG ngày 20 tháng 9 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)***22. THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng		297	297	0	141
1	Phường Cái Răng		1	1		0
		1	Khu vực Lê Bình	X		
2	Phường Khánh Hòa		8	8	0	7
		1	Khu vực Căng Buối	X		
		2	Khu vực Đặng Văn Đông	X		X
		3	Khu vực No Tom	X		X
		4	Khu vực Tân Lập	X		X
		5	Khu vực Trà Teo	X		X
		6	Khu vực Bưng Tum	X		X
		7	Khu vực Nguyễn Út	X		X
		8	Khu vực Trà Niên	X		X
3	Phường Mỹ Xuyên		10	10	0	0
		1	Khu vực 1	X		
		2	Khu vực 2	X		
		3	Khu vực Tâm Trung	X		
		4	Khu vực Châu Thành	X		
		5	Khu vực Tâm Phước	X		
		6	Khu vực Tâm Lộc	X		
		7	Khu vực Tâm Thọ	X		
		8	Khu vực Đại Thành	X		
		9	Khu vực Đại Ân	X		
		10	Khu vực Đại Nghĩa Thắng	X		
4	Phường Ngã Bảy		1	1	0	0
		1	Khu vực 1	X		
5	Phường Ngã Năm		6	6	0	0
		1	Khu vực 1	X		
		2	Khu vực Vĩnh Thành	X		
		3	Khu vực Vĩnh Thuận	X		
		4	Khu vực Vĩnh Trung	X		
		5	Khu vực Vĩnh Quới	X		
		6	Khu vực Vĩnh Thanh	X		
6	Phường Ninh Kiều		3	3	0	0
		1	Khu vực 1	X		
		2	Khu vực 3	X		
		3	Khu vực 10	X		
7	Phường Ô Môn		4	4	0	0

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1	Khu vực Châu Thành	X		
		2	Khu vực Chợ Mới	X		
		3	Khu vực Đồng Hòa	X		
		4	Khu vực Đồng Tiến	X		
8	Phường Phú Lợi		11	11	0	0
		1	Khu vực Chợ Trung tâm	X		
		2	Khu vực Cầu Bon	X		
		3	Khu vực Quán Khuôn	X		
		4	Khu vực Tiểu đoàn Tây đô	X		
		5	Khu vực Thuận Hóa	X		
		6	Khu vực Chùa Dơi	X		
		7	Khu vực Mỹ Phương	X		
		8	Khu vực Sung Đình	X		
		9	Khu vực Phú Lợi	X		
		10	Khu vực Khánh Hưng	X		
		11	Khu vực Đô thị 5A	X		
9	Phường Sóc Trăng		14	14	0	0
		1	Khu vực 2	X		
		2	Khu vực 3	X		
		3	Khu vực 4	X		
		4	Khu vực 5	X		
		5	Khu vực 6	X		
		6	Khu vực 7	X		
		7	Khu vực 8	X		
		8	Khu vực 9	X		
		9	Khu vực 10	X		
		10	Khu vực 11	X		
		11	Khu vực 12	X		
		12	Khu vực 13	X		
		13	Khu vực 15	X		
		14	Khu vực 16	X		
10	Phường Vị Tân		2	2	0	0
		1	Khu vực 3	X		
		2	Khu vực 10	X		
11	Phường Vị Thanh		1	1	0	0
		1	Khu vực 7	X		
12	Phường Vĩnh Châu		16	16	0	11
		1	Khu vực 1	X		
		2	Khu vực 2	X		
		3	Khu vực Cà Săng	X		X
		4	Khu vực Cà Lăng A Biển	X		X
		5	Khu vực Vĩnh Bình	X		X
		6	Khu vực Đại Bái	X		X
		7	Khu vực Đại Bái A	X		X
		8	Khu vực 3	X		

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		9	Khu vực 4	X		
		10	Khu vực Soài Côn	X		
		11	Khu vực Vĩnh An	X		X
		12	Khu vực Sân Chim	X		X
		13	Khu vực Đại Rụng	X		X
		14	Khu vực Ca Lạc	X		X
		15	Khu vực Vĩnh Biên	X		X
		16	Khu vực Lèn Buổi	X		X
13	Phường Vĩnh Phước		12	12	0	10
		1	1. Khu vực Wáth Pích	X		
		2	2. Khu vực Vĩnh Thành	X		
		3	3. Khu vực Sở Tại A	X		X
		4	4. Khu vực Xẻo Me	X		X
		5	5. Khu vực Tân Qui	X		X
		6	6. Khu vực Biên Trên	X		X
		7	7. Khu vực Biển Dưới	X		X
		8	8. Khu vực Trà Vôn	X		X
		9	9. Khu vực Tham Chu	X		X
		10	10. Khu vực Tân Nam	X		X
		11	11. Khu vực Nô Puól	X		X
		12	12. Khu vực Điền Giữa	X		X
14	Xã Vĩnh Tường		1	1	0	1
		1	Ấp 5	X		X
15	Xã An Ninh		10	10	0	6
		1	Ấp An Tập	X		
		2	Ấp Xà Lan	X		X
		3	Ấp Chông Nô	X		X
		4	Ấp Phụng Hiệp	X		X
		5	Ấp An Trạch	X		
		6	Ấp Bung Tróp A	X		X
		7	Ấp Bung Tróp B	X		
		8	Ấp Châu Thành	X		X
		9	Ấp Giồng Chùa A	X		
		10	Ấp Kinh Mới	X		X
16	Xã Cờ Đỏ		4	4	0	0
		1	Ấp Thới Hòa B	X		
		2	Ấp Thới Phước	X		
		3	Ấp Thới Trường	X		
		4	Ấp Thới Xuân	X		
17	Xã Cù Lao Dung		5	5	0	0
		1	Ấp Sơn Ton	X		
		2	Ấp Vàm Hồ A	X		
		3	Ấp Vô Thành Văn	X		
		4	Ấp An Nghiệp A	X		
		5	Ấp An Bình	X		
18	Xã Đông Hiệp		1	1	0	0

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1	Ấp Đông Thắng	X		
19	Xã Đông Phước		2	2	0	0
		1	Ấp Tân An	X		
		2	Ấp Tân Phú	X		
20	Xã Gia Hòa		5	5	0	0
		1	Ấp Phú Giao	X		
		2	Ấp Hòa Khanh	X		
		3	Ấp Đào viên	X		
		4	Ấp Ngọn	X		
		5	Ấp Đay Sô	X		
21	Xã Hỏa Lựu		3	3	0	0
		1	Ấp Thạnh Thắng	X		
		2	Ấp Thạnh Phú	X		
		3	Ấp Thạnh Trung	X		
22	Xã Hồ Đắc Kien		3	3	0	0
		1	Ấp Xây Đá A	X		
		2	Ấp Xây Đá B	X		
		3	Ấp Thiện Mỹ	X		
23	Xã Kế Sách		10	10	0	9
		1	Ấp An Ninh 1	X		
		2	Ấp An Ninh 2	X		X
		3	Ấp An Thành	X		X
		4	Ấp An Khương	X		X
		5	Ấp An Phú	X		X
		6	Ấp An Định	X		X
		7	Ấp Bò Đê	X		X
		8	Ấp Cây Sộp	X		X
		9	Ấp Thành Tân	X		X
		10	Ấp Ba Lãng	X		X
24	Xã Lai Hòa		8	8	0	8
		1	Ấp Lai Hòa	X		X
		2	Ấp Lai Hòa A	X		X
		3	Ấp Prey Chóp	X		X
		4	Ấp Prey Chóp A	X		X
		5	Ấp Prey Chóp B	X		X
		6	Ấp Xẻo Cóc	X		X
		7	Ấp Xung Thum A	X		X
		8	Ấp Xung Thum B	X		X
25	Xã Lâm Tân		7	7	0	7
		1	Ấp Kiết Thắng	X		X
		2	Ấp Kiết Lợi	X		X
		3	Ấp Kiết Lập A	X		X
		4	Ấp Trung Thống	X		X
		5	Ấp Trung Hòa	X		X
		6	Ấp Trung Bình	X		X
		7	Ấp Trung Thành	X		X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
26	Xã Lịch Hội Thượng		6	6	0	3
		1	Ấp Giồng Giữa	X		
		2	Ấp Châu Thành	X		
		3	Ấp Hội Trung	X		X
		4	Ấp Phổ Dưới	X		X
		5	Ấp Sóc Lèo	X		X
		6	Ấp Nam Chánh	X		
27	Xã Liêu Tú		8	8	0	7
		1	Ấp Bụng Buồi	X		X
		2	Ấp Bụng Triết	X		X
		3	Ấp Đại Nôn	X		X
		4	Ấp Đào Viên	X		X
		5	Ấp Lao Vên	X		X
		6	Ấp Tổng Cánh	X		X
		7	Ấp Trà Ông	X		X
		8	Ấp Giồng Chát	X		
28	Xã Long Phú		10	10	0	10
		1	Ấp 4	X		X
		2	Ấp Khoan Tang	X		X
		3	Ấp Tân Lập	X		X
		4	Ấp Nước Mặn 1	X		X
		5	Ấp Nước Mặn 2	X		X
		6	Ấp Kinh Ngang	X		X
		7	Ấp Bụng Long	X		X
		8	Ấp Sóc Mới	X		X
		9	Ấp Bụng Thum	X		X
		10	Ấp Phú Đức	X		X
29	Xã Lương Tâm		5	5	0	5
		1	Ấp 5	X		X
		2	Ấp 6	X		X
		3	Ấp 7	X		X
		4	Ấp 8	X		X
		5	Ấp 9	X		X
30	Xã Mỹ Hương		11	11	0	10
		1	Ấp Bụng Cóc	X		X
		2	Ấp Đại Ủi	X		X
		3	Ấp Bắc Dàn	X		X
		4	Ấp Sóc Xoài	X		X
		5	Ấp Tá Biên	X		X
		6	Ấp Bét Tôn	X		X
		7	Ấp Trà Lây 1	X		
		8	Ấp Trà Lây 2	X		X
		9	Ấp Bó Liên 3	X		X
		10	Ấp Tà Ân A1	X		X
		11	Ấp Tà Ân A2	X		X
31	Xã Mỹ Tú		4	4	0	0

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1	Ấp Tam Sóc A	X		
		2	Ấp Tam Sóc B	X		
		3	Ấp Tam Sóc C	X		
		4	Ấp Tam Sóc D	X		
32	Xã Ngọc Tố		6	6	0	0
		1	Ấp Dù Tho	X		
		2	Ấp Tham Đôn	X		
		3	Ấp Bưng Chum	X		
		4	Ấp Cần Giờ	X		
		5	Ấp Sô La	X		
		6	Ấp Sông Cái	X		
33	Xã Nhơn Mỹ		1	1	0	0
		1	Ấp An Nghiệp	X		
34	Xã Nhu Gia		7	7	0	0
		1	Ấp Khu 1	X		
		2	Ấp Khu 2	X		
		3	Ấp Khu 3	X		
		4	Ấp Khu 4	X		
		5	Ấp Cần Đước	X		
		6	Ấp Rạch Sên	X		
		7	Ấp Sóc Bưng	X		
35	Xã Phú Lộc		14	14	0	5
		1	Ấp Giồng Chùa	X		
		2	Ấp Nàng Rền	X		
		3	Ấp Chợ Cũ	X		
		4	Ấp Rẫy Mới 1	X		X
		5	Ấp Tà Điệp C1	X		X
		6	Ấp 1	X		
		7	Ấp Xa Mau 2	X		
		8	Ấp Phú Tân	X		
		9	Ấp Kinh Ngay 1	X		
		10	Ấp Xóm Tro 1	X		X
		11	Ấp Số 8	X		X
		12	Ấp Số 9	X		X
		13	Ấp Bào Cát	X		
		14	Ấp Trương Hiền	X		
36	Xã Phú Tâm		8	8	0	4
		1	Ấp Trà Quýt A	X		
		2	Ấp Trà Quýt	X		
		3	Ấp Xây Cáp	X		X
		4	Ấp Phú Thành	X		X
		5	Ấp Thọ Hòa Đông	X		
		6	Ấp Phú Hữu	X		X
		7	Ấp Phú Bình	X		X
		8	Ấp Giồng Cát	X		
37	Xã Tài Văn		10	10	0	10

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1	Ấp Chắt Tung	X		X
		2	Ấp Hà Bô	X		X
		3	Ấp Tài Công	X		X
		4	Ấp Prêc Đôn	X		X
		5	Ấp Bung Chông	X		X
		6	Ấp Bung Cà Pốt	X		X
		7	Ấp Trà Đức	X		X
		8	Ấp Bung Sa	X		X
		9	Ấp Bờ Đập	X		X
		10	Ấp Tiếp Nhựt	X		X
38	Xã Tân Hòa		1	1	0	0
		1	Ấp Bảy Ngàn	X		
39	Xã Tân Long		3	3	0	2
		1	Ấp Tân Thắng	X		X
		2	Ấp A2	X		X
		3	Ấp B1	X		
40	Xã Tân Thạnh		4	4	0	0
		1	Ấp Ko Kô	X		
		2	Ấp Tân Lịch	X		
		3	Ấp Tân Qui A	X		
		4	Ấp Tân Qui B	X		
41	Xã Thạnh Thới An		4	4	0	4
		1	Ấp Hưng Thới	X		X
		2	Ấp Tắc Bướm	X		X
		3	Ấp An Hòa 1	X		X
		4	Ấp An Hòa 2	X		X
42	Xã Thới An Hội		2	2	0	2
		1	Ấp Tập Rèn	X		X
		2	Ấp An Nhơn	X		X
43	Xã Thới Lai		1	1	0	0
		1	Ấp Thới Thuận B	X		
44	Xã Thuận Hòa		11	11	0	11
		1	Ấp Trà Quýt B	X		X
		2	Ấp Trà Canh A1	X		X
		3	Ấp Trà Canh A2	X		X
		4	Ấp Trà Canh B	X		X
		5	Ấp Sa Bâu	X		X
		6	Ấp Phước Lợi	X		X
		7	Ấp Phước An	X		X
		8	Ấp Phước Hòa	X		X
		9	Ấp Phước Thuận	X		X
		10	Ấp Phước Quới	X		X
		11	Ấp Phước Phong	X		X
45	Xã Trần Đề		9	9	0	3
		1	Ấp Bãi Giá	X		X
		2	Ấp Bung Lức	X		X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN		Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
				Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		3	Ấp Lâm Dồ	X		X
		4	Ấp Đầu Giồng	X		
		5	Ấp Giồng Chùa	X		
		6	Ấp Nhà Thờ	X		
		7	Ấp Tú Diêm	X		
		8	Ấp Chợ	X		
		9	Ấp Ngan Rô 2	X		
46	Xã Trường Khánh		5	5	0	0
		1	Ấp Trường Thành	X		
		2	Ấp Trường Hưng	X		
		3	Ấp Trường Lộc	X		
		4	Ấp Trường Bình	X		
		5	Ấp Trường An	X		
47	Xã Trường Thành		1	1	0	0
		1	Ấp Định Hòa	X		
48	Xã Vị Thủy		1	1	0	0
		1	Ấp 2	X		
49	Xã Vĩnh Hải		7	7	0	3
		1	Ấp Âu Thọ A	X		
		2	Ấp Âu Thọ B	X		
		3	Ấp Trà Sết	X		X
		4	Ấp Giồng Nổi	X		
		5	Ấp Huỳnh Kỳ	X		X
		6	Ấp Vĩnh Thạnh A	X		
		7	Ấp Vĩnh Thạnh B	X		X
50	Xã Vĩnh Lợi		3	3	0	3
		1	Ấp Vĩnh Thắng	X		X
		2	Ấp Xóm Tro 2	X		X
		3	Ấp Kinh Ngay 2	X		X
51	Xã Vĩnh Thuận Đông		2	2	0	0
		1	Ấp 10	X		
		2	Ấp 2	X		
52	Xã Vĩnh Trinh		1	1	0	0
		1	Ấp Vĩnh Nhuận	X		
53	Xã Vĩnh Viễn		2	2	0	0
		1	Ấp 10	X		
		2	Ấp 12	X		
54	Xã Xà Phiên		2	2	0	0
		1	Ấp Ngã Béc	X		
		2	Ấp Ngã Cạy	X		